

Bản án số 884/2018/KDTM-PT
Ngày 02/10/2018
V/v Tranh chấp hợp đồng chuyển
nhượng dự án

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Dũng

Các thẩm phán:

Ông Đỗ Đức Vân Hồng

Bà Hà Thanh Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hiệp Định - Thư ký của Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Tôn
Mạnh Hùng - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 02 tháng 10 năm 2018 tại phòng xử án của Tòa án nhân dân Thành
phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số
26/2017/KDTMPT ngày 02 tháng 3 năm 2017 về tranh chấp “*Hợp đồng chuyển
nhượng dự án*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 29/2016/KDTM-ST ngày 27 tháng 5 năm
2016 của Tòa án nhân dân Quận QW bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 3568/2018/QĐ-PT
ngày 14 tháng 8 năm 2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 6708/2018/QĐ-PT
ngày 05 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần TPMB

(Trước đây là Công ty TPMB)

Địa chỉ: 14 MTB, P. VT, Q. HBT, thành phố Hà Nội

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Đức T, thường trú
Số 4, Ngõ 64/5, Đường VTP, phường TXT, quận TX, thành phố Hà Nội; địa chỉ
liên lạc Phòng 1009 Tòa nhà 18T2, LVL, khu TH, quận CG, thành phố Hà Nội
(Giấy ủy quyền số 122/CTTPMB-GUQ ngày 26/6/2017) (vắng mặt)

Bị đơn: Công ty TNHH KDD

Địa chỉ trước đây: 9 TĐ, Phường Y, Q. E, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Phòng 1901 Tòa nhà SG, phường BN, Quận Q, Thành phố Hồ Chí
Minh

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Phan Ngọc B, trú tại 497/83/40
TN, Phường QY, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh (Giấy ủy quyền số
03/GUQ- 2018 ngày 30/5/2018) (có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn có Luật sư Nguyễn
Khắc Bảo T của Công ty Luật TNHH Một thành viên KG L thuộc Đoàn Luật sư
Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH M

Địa chỉ: 51 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Hải Đ, trú tại phường KH, quận HĐ, thành phố Hà Nội (Giấy ủy quyền số 77/UQ-MBN ngày 29/5/2017) (có mặt)

Người kháng cáo: bị đơn - Công ty TNHH KDD.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong Đơn khởi kiện đề ngày 30/5/2013, Bản tự khai ngày 11/11/2013, nguyên đơn là Công ty TPMB có ông Nguyễn Đức T là người đại diện hợp pháp công ty trình bày là Công ty Cổ phần TPMB (trước đây là Công ty TPMB) gọi tắt là Công ty TPMB và Công ty TNHH KDD (gọi tắt là Công ty KDD) ký kết Hợp đồng chuyển nhượng dự án chung cư cao cấp KDD đề ngày 15/10/2008 tại phường TL, Quận QW, Thành phố Hồ Chí Minh với giá chuyển nhượng là 100.000.000.000 đồng. Thực hiện hợp đồng, Công ty TPMB đã thanh toán đầy đủ giá trị hợp đồng cho Công ty KDD và cũng để bảo đảm tiến độ dự án đã cam kết với Ủy ban nhân dân Quận QW, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Công ty KDD đã bàn giao dự án để Công ty TPMB triển khai và thực hiện các thủ tục chuyển nhượng dự án theo quy định của pháp luật. Nhưng đến nay, Công ty KDD vẫn không thực hiện các thủ tục chuyển nhượng dự án này dẫn đến việc là sau khi Công ty TPMB thực hiện xong hạng mục cọc khoan nhồi mà các giai đoạn khác tiếp theo của dự án vẫn chưa thực hiện được.

Khoản tiền mà Công ty TPMB đã thanh toán cho Công ty KDD sử dụng từ vốn tự có và một phần là vốn vay tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - chi nhánh Phú Yên (gọi tắt là Ngân hàng). Do dự án không được triển khai, Công ty TPMB không có phương án thu hồi vốn từ dự án để thực hiện nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng đã khởi kiện Công ty TPMB tại Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên. Tại Quyết định công nhận sự thỏa thuận số 24/2011/QĐST-KDTM ngày 21/11/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên đã ghi nhận nội dung thỏa thuận của các bên, trong đó thể hiện nguyện vọng của Công ty KDD là muốn nhận lại dự án để triển khai. Theo đó, Công ty KDD có trách nhiệm chuyển trả số tiền mà Công ty TPMB nợ tại Ngân hàng, Công ty TPMB và Ngân hàng sẽ bàn giao tài sản thế chấp (không giải chấp) cùng các hồ sơ thủ tục liên quan đến dự án để Công ty KDD triển khai dự án, nhưng Công ty KDD đã không thực hiện đúng nghĩa vụ theo hợp đồng chuyển nhượng dự án và cũng không thực hiện đúng thỏa thuận nhận lại dự án nên Công ty TPMB khởi kiện đến Tòa án với yêu cầu Công ty KDD phải thực hiện đúng hợp đồng chuyển nhượng dự án. Trong trường hợp không thể chuyển giao dự án thì yêu cầu Công ty KDD phải hoàn trả cho Công ty TPMB T bộ số tiền đã nhận là 103.319.852.084 đồng, giá trị công trình mà Công ty TPMB đã đầu tư vào dự án là 47.814.047.707 đồng và nợ lãi theo mức lãi suất quá hạn trung bình cho đến khi thanh toán xong T bộ số tiền trên.

Tại Bản tự khai ngày 27/3/2014, bị đơn là Công ty KDD có ông Hoàng Đại D là người đại diện hợp pháp công ty trình bày là vào năm 1979, ông D theo cha đi định cư tại Úc. Năm 2005, ông trở về quê nhà Việt Nam và bắt đầu đầu tư kinh doanh. Ông thành lập Công ty KDD hoạt động về lĩnh vực bất động sản và

ông là đại diện theo pháp luật của công ty, giữ chức vụ Giám đốc. Công ty có kế hoạch triển khai công việc khá tốt, trong vòng hai năm đã đầu tư vào 3 (ba) dự án bất động sản, điển hình là Khu đất tại phường TL, Quận QW (diện tích khoảng 6.800m²); Khu đất tại phường AP, Quận W và Khu đất tại TA, tỉnh Bình Dương, tất cả đều là dự án nhà ở chung cư cao tầng. Công ty KDD đã sử dụng nguồn tài chính tự có để đầu tư vào các khu đất trên và đã hoàn chỉnh thủ tục pháp lý cho các dự án.

Tháng 4 năm 2008, ông D gặp ông Hồ Minh H một đối tác làm ăn. Ông H tự giới thiệu là nhà đầu tư, Phó giám đốc của Công ty TPMB có đề xuất hợp tác với Công ty KDD để xây dựng các dự án nêu trên. Ông H yêu cầu dùng tài sản của Công ty KDD để bảo đảm cho Công ty TPMB vay tiền từ ngân hàng để đầu tư cho Công ty KDD và Công ty KDD đã đồng ý. Sau đó, Công ty KDD ký kết hợp đồng hợp tác đầu tư với Công ty TPMB và giao cho Công ty TPMB vay tiền tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - chi nhánh Phú Yên với số tiền 50.000.000.000 đồng. Công ty KDD cũng ký hợp đồng hợp tác với Công ty An Bình Phú (là công ty con của ông H) và giao đất ở Thuận An tỉnh Bình Dương cho ông H để vay tiền cho Công ty KDD tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam tỉnh Bình Định với số tiền 40.000.000.000 đồng, Công ty KDD cũng giao cho ông H khu đất tại phường AP, Quận W, Thành phố Hồ Chí Minh để vay tiền của Ngân hàng Việt – Nga với số tiền 40.000.000.000 đồng. Theo cam kết thì ông H và Công ty TPMB sẽ bồi hoàn cho Công ty KDD 150.000.000.000 đồng, nhưng việc này đã không được thực hiện và sau đó ông H không xuất hiện. Công ty KDD nhận thấy có dấu hiệu lừa đảo nên đã trình báo với cơ quan công an. Sau đó thì ông H bỏ trốn và hiện đang bị truy nã T cầu. Còn ông Lê Văn Bằng (Tổng giám đốc của Công ty TPMB) đã bị bắt giam.

Với sự việc nêu trên, Công ty KDD yêu cầu Tòa án làm rõ vụ việc để Công ty KDD có thể tiếp tục triển khai dự án tại Quận QW. Do ông H và ông Bằng gây ra thiệt hại, nên Công ty KDD yêu cầu Công ty TPMB phải bồi thường thiệt hại. Yêu cầu Công ty TPMB thanh toán nợ vay cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - chi nhánh Phú Yên để giải chấp tài sản của Công ty KDD.

Tại Bản tự khai ngày 06/11/2014, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty TNHH M có ông Nguyễn Hải Đ là người đại diện hợp pháp công ty trình bày là theo Hợp đồng kinh tế số 51/2013/HĐKT-MBN ngày 02/10/2013 ký kết giữa Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – chi nhánh Phú Yên và Công ty Mua bán nợ và Tài sản tồn đọng của Doanh nghiệp thuộc Bộ Tài chính (nay là Công ty TNHH M) và các biên bản liên quan thì các bên đã thực hiện xong hợp đồng. Đến nay, Công ty TNHH M đã kế thừa T bộ quyền chủ nợ từ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – chi nhánh Phú Yên đối với khách nợ là Công ty TPMB. Thời điểm kế thừa ngày 15/5/2013, giá trị khoản nợ là 69.568.933.046 đồng, trong đó nợ gốc là 48.319.852.084 đồng, nợ lãi là 21.249.080.962 đồng. Tài sản bảo đảm cho khoản nợ nêu trên bao gồm quyền sử dụng đất dự án chung cư KDD tại số 82 Đường HHG, phường TL, Quận QW, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tính đến ngày 31/3/2016, Công ty TPMB còn nợ Công ty TNHH M số tiền là 91.787.005.032 đồng, trong đó nợ gốc là 48.319.852.084 đồng, nợ lãi là 43.467.152.948 đồng. Công ty TNHH M đề nghị Tòa án nhân dân Quận QW sớm xem xét, xử lý dứt điểm vụ kiện nêu trên để công ty sớm thu hồi tiền nợ của Công ty TPMB.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân Quận QW đã nhiều lần triệu tập các đương sự tham gia các phiên hòa giải, nhưng người đại diện hợp pháp của bị đơn - Công ty KDD thường xuyên vắng mặt không có lý do nên việc hòa giải đã không thể tiến hành được.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn vắng mặt hai lần nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định tại các Điều 199, 202 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2004 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2011.

Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn yêu cầu Công ty KDD phải thanh toán T bộ số tiền chuyển nhượng dự án đã nhận, số tiền mà nguyên đơn đã đầu tư vào dự án và số tiền lãi phát sinh theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố là 9%/năm trên các số tiền nêu trên.

Tại phiên tòa sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của Công ty TPMB để Công ty TPMB có điều kiện sớm thanh toán khoản nợ cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 29/2016/KDTM-ST ngày 27/5/2016 của Tòa án nhân dân Quận QW đã quyết định:

Chấp nhận T bộ yêu cầu của nguyên đơn:

- Tuyên bố Hợp đồng chuyển nhượng dự án “Khu nhà ở chung cư cao cấp KDD” do Công ty TPMB và Công ty KDD xác lập vào ngày 15/10/2008 vô hiệu, không làm phát sinh, thay đổi, chấm dứt quyền, nghĩa vụ của các bên kể từ thời điểm xác lập.

- Buộc Công ty KDD phải hoàn trả cho Công ty TPMB T bộ số tiền chuyển nhượng dự án đã nhận, chi phí mà Công ty TPMB đã đầu tư vào dự án và tiền lãi phát sinh theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố trên các số tiền nêu trên, tương ứng với tổng số tiền là 209.052.057.028 (Hai trăm lẻ chín tỷ không trăm năm mươi hai triệu không trăm năm mươi bảy ngàn không trăm hai mươi tám) đồng ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Việc giao nhận tiền do các bên tự nguyện thực hiện hoặc thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày Công ty TPMB có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty KDD chưa thanh toán hết số tiền nêu trên, thì hàng tháng Công ty KDD còn phải trả thêm cho Công ty TPMB số tiền lãi theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của đương sự theo luật định.

Công ty KDD đã có yêu cầu kháng cáo bản án do Tòa án cấp sơ thẩm vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, các tình tiết trong vụ án không đầy đủ, sự việc hoàn T sai sự thật khách quan. Bản án tuyên gây thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty KDD.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Nguyên đơn vắng mặt.

- Hội đồng xét xử phúc thẩm nêu sự việc tại giai đoạn phúc thẩm:

+ Trước đây, đại diện có thẩm quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Đức T có đơn khiếu nại về hành vi ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 841/2017/QĐ-PT ngày 05/10/2017 của thẩm phán Ngô Văn Dũng.

+ Chánh án Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 957/2017/QĐ-TATP ngày 26/10/2017 về việc không chấp nhận khiếu nại của ông Nguyễn Đức T về việc khiếu nại Quyết định xét xử số 841 nêu trên. Ông T được quyền khiếu nại đến người có thẩm quyền giải quyết.

+ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã nhận được Quyết định số 110/2018/QĐ-GQKN ngày 18/4/2018 của Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh về việc không chấp nhận yêu cầu khiếu nại của ông Nguyễn Đức T đối với Quyết định giải quyết khiếu nại số 957/2017/QĐ-TATP ngày 26/10/2017 của Chánh án Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 3568/2018/QĐ-PT ngày 14/8/2018 để xét xử vào ngày 05/9/2018.

+ Do nguyên đơn là Công ty TPMB vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử phúc thẩm ra Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số 6708/2018/QĐ-PT ngày 05/9/2018 và ấn định xét xử vào ngày 02/10/2018.

+ Ngày 04/9/2018, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận được Đơn khiếu nại đề ngày 31/8/2018 của các ông Trần Vinh Q và Nguyễn Đức T đại diện theo ủy quyền của Công ty TPMB về việc khiếu nại hành vi ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 3568/2018/QĐ-PT ngày 14/8/2018.

+ Ngày 01/10/2018, Chánh án Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định giải quyết khiếu nại số 782/2018/QĐ-TATP về việc không chấp nhận khiếu nại của ông Nguyễn Đức T về hành vi ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 3568/2018/QĐ-PT ngày 14/8/2018 và Giấy triệu tập đương sự.

Do đó, phiên tòa phúc thẩm vẫn tiến hành theo thủ tục chung.

- Bị đơn có Đơn kháng cáo đề ngày 25/8/2016 đối với Bản án dân sự sơ thẩm số 29/2016/KDTM-ST ngày 27/5/2016 của Tòa án nhân dân Quận QW do Tòa án cấp sơ thẩm đã vi phạm thủ tục tố tụng, các tình tiết trong vụ án không đầy đủ, hoàn T sai sự thật khách quan đã gây thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty KDD, cụ thể:

+ Về tố tụng:

Thời hạn kháng cáo vẫn còn trong thời hạn luật định:

Bị đơn vẫn chưa nhận được bản án sơ thẩm cũng như bất cứ văn bản tố tụng từ Tòa án nhân dân Quận QW cấp tổng đạt hợp lệ:

Ngày 12/12/2013, bị đơn đã kết thúc hợp đồng thuê văn phòng tại địa chỉ Phòng 606 số 04 NĐC, phường ĐK, Quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh. Trụ sở bị đơn dời sang địa chỉ mới số 09 TĐ, Phường Y, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh và được cấp thay đổi lần thứ 13 vào ngày 30/12/2013 theo Giấy chứng

nhận đăng ký kinh doanh số 0303842238 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh.

Do địa điểm kinh doanh tại địa chỉ số 04 NĐC, phường ĐK, Quận Q có rất nhiều doanh nghiệp cùng thuê chung địa chỉ hoạt động tại đây và chỉ có một nhân viên tiếp nhận văn bản, sau đó các doanh nghiệp tự liên hệ nhận về, nên khi Tòa án nhân dân Quận QW gửi văn bản đến thì nhân viên tiếp tân vẫn nhận lấy nhưng sau đó không biết giao lại cho ai. Tòa án nhân dân Quận QW khi thụ lý và giải quyết vụ án đã không xác minh tại Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh để xác định địa chỉ của bị đơn để cấp tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng mà vẫn liên tục gửi văn bản tố tụng cho bị đơn theo địa chỉ Phòng 606 số 04 NĐC, phường ĐK, Quận Q. Do đó, bị đơn hoàn toàn không biết Tòa án nhân dân Quận QW đã tiến hành hòa giải và xét xử vụ án.

Đến tháng 8 năm 2016, bị đơn có đến Phòng 606 số 04 NĐC, phường ĐK, Quận Q để liên lạc với đối tác kinh doanh thì phát hiện T bộ văn bản tố tụng của Tòa án nhân dân Quận QW đều cấp tổng đạt tại đây và mới biết Tòa án nhân dân Quận QW xét xử vắng mặt mà bị đơn không hay biết. Sau khi xét xử, Tòa án nhân dân Quận QW cũng không cấp tổng đạt hợp lệ bản án cho bị đơn.

Ngày 25/8/2016, bị đơn đã có đơn gửi đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kháng cáo T bộ bản án sơ thẩm và sau đó bị đơn đã được giải quyết và nhận Quyết định chấp nhận việc kháng cáo quá hạn số 490/2016/QĐ-PT ngày 21/10/2016 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, bị đơn yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm do vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng về cấp tổng đạt văn bản tố tụng như đã nêu trên.

Theo đơn kháng cáo nêu trên, bị đơn kháng cáo T bộ bản án sơ thẩm, trong đó phần tố tụng có đề cập về tranh chấp có yếu tố nước ngoài phải thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp tỉnh, thành phố thuộc trung ương, nay tại phiên tòa phúc thẩm bị đơn xin rút phần kháng cáo này, vụ án nêu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận QW, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Về nội dung: bị đơn yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết là vẫn cho bị đơn tiếp tục triển khai dự án tại Quận QW. Công ty TPMB phải bồi thường thiệt hại cho bị đơn do ông H và ông Bằng đã gây ra; Ngoài ra, Công ty TPMB phải thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – chi nhánh Phú Yên để giải chấp tài sản của bị đơn.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn trình bày là Tòa án cấp sơ thẩm vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, bị đơn không nhận T bộ văn bản tố tụng của Tòa án cấp sơ thẩm do bị đơn ngưng hoạt động tại Phòng 606 số 04 NĐC, phường ĐK, Quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh từ 30/12/2013 mà bị đơn hoạt động tại địa chỉ mới số 09 TĐ, Phường Y, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0303842238 cấp thay đổi lần thứ 13 ngày 30/12/2013 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh. Mặt khác về thu thập chứng cứ của Tòa án cấp sơ thẩm thì không đúng quy định của pháp luật, đặc biệt chứng cứ là số liệu bằng tiền chỉ là bản phô tô. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị đơn mà tuyên hủy bản án sơ thẩm.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty TNHH M cho biết giai đoạn sơ thẩm trước khi xét xử Công ty KDD vắng mặt liên tục, ngay tại phiên tòa sơ thẩm cũng vắng mặt nên Tòa án cấp sơ thẩm mới tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật dân sự. Tòa án cấp sơ thẩm thực hiện thủ tục tổng đạt để hòa giải, xét xử vụ án mà Công ty KDD không biết là vô lý. Đề nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm giải quyết vụ án để Công ty TNHH M được thu hồi nợ sớm từ Công ty TPMB.

- Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát: Tòa án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử phúc thẩm và đương sự đã tuân thủ đúng trình tự thủ tục mà Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 đã quy định. Do nguyên đơn khiếu nại liên tục, Tòa án cấp phúc thẩm phải giải quyết nên vụ án kéo dài, đây là lý do khách quan. Nguyên đơn đã nhận giấy triệu tập xét xử hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt, Hội đồng xét xử phúc thẩm tiến hành xét xử là đúng quy định pháp luật. Đơn kháng cáo của bị đơn đã được Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết và đã ra Quyết định chấp nhận việc kháng cáo quá hạn số 490/2016/QĐ-PT ngày 21/10/2016. Về thủ tục tố tụng thì căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh được thay đổi lần thứ 13 ngày 30/12/2013 thì bị đơn đã dời địa chỉ từ số 04 NĐC, phường ĐK, Quận Q đến địa chỉ số 09 TĐ, Phường Y, Quận E bắt đầu từ ngày 30/12/2013, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm vẫn cấp tổng đạt tại địa chỉ số 04 NĐC, phường ĐK, Quận Q là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2004 đã được sửa đổi bổ sung năm 2011. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ Khoản 3 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 mà hủy án và giao cho Tòa án nhân dân Quận QW giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào ý kiến của bị đơn, luật sư của bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định về nội dung kháng cáo của bị đơn như sau:

[1]- Về thủ tục tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm đã vi phạm nghiêm trọng về cấp tổng đạt văn bản tố tụng và yêu cầu hủy bản án sơ thẩm, cụ thể bị đơn vẫn chưa nhận được bản án sơ thẩm cũng như giấy triệu tập hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ từ Tòa án cấp sơ thẩm do vào ngày 30/12/2016, bị đơn đã dời trụ sở công ty từ địa chỉ Phòng 606 số 04 NĐC, phường ĐK, Quận Q đến địa chỉ mới số 09 TĐ, Phường Y, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh thì vấn đề này có cơ sở chứng cứ để được chấp nhận do căn cứ vào Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0303842238 được cấp thay đổi lần thứ 13 vào ngày 30/12/2013 của Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh thì bị đơn đã dời đến địa chỉ số 09 TĐ, Phường Y, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh, trong khi đó các tài liệu trong hồ sơ tại giai đoạn sơ thẩm đã thể hiện trong khoảng thời gian từ ngày 11/3/2016 ra thông báo về phiên hòa giải cho đến ngày hòa giải 01/4/2016 và từ ngày 01/4/2016 ra

quyết định đưa vụ án ra xét xử, ngày 22/4/2016 quyết định hoãn phiên tòa cho đến ngày xét xử 13/5/2016 để thể hiện niềm yết các văn bản tố tụng này tại địa chỉ Phòng 606 số 04 NĐC, phường ĐK, Quận Q. Việc này chứng tỏ, Tòa án cấp sơ thẩm không xác minh bị đơn tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh khi mà bị đơn không đến làm việc theo giấy triệu tập của Tòa án để biết chính xác địa chỉ của bị đơn. Vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã vi phạm Điều 153 về Thủ tục cấp, tổng đạt hoặc thông báo trực tiếp cho cơ quan, tổ chức của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2004 được sửa đổi, bổ sung năm 2011.

Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị đơn, cần phải hủy Bản án dân sự sơ thẩm số 29/2016/KDTM-ST ngày 27/5/2016 của Tòa án nhân dân Quận QW và giao cho Tòa án nhân dân Quận QW giải quyết vụ án lại theo thủ tục sơ thẩm.

[2]- Về nội dung: do Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét và nhận định về thủ tục tố tụng của Tòa án cấp sơ thẩm là đã vi phạm nghiêm trọng, nên hội đồng xét xử không xem xét phần kháng cáo về nội dung vụ án.

Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Chấp nhận ý kiến của đại diện Viện kiểm sát do ý kiến này phù hợp với quy định của pháp luật.

Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: sẽ được giải quyết lại tại Tòa án cấp sơ thẩm.

Về án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm: Do hủy bản án sơ thẩm, nên bị đơn không phải chịu án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điều 286, Khoản 3 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung năm 2014,

Căn cứ Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án ngày 27/02/2009,

QUYẾT ĐỊNH:

1/- Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Công ty TNHH KDD, hủy Bản án dân sự sơ thẩm số 29/2016/KDTM-ST ngày 27/5/2016 của Tòa án nhân dân Quận QW.

2/- Giao T bộ hồ sơ vụ án nêu trên giữa Công ty Cổ phần TPMB và Công ty TNHH KDD cho Tòa án nhân dân Quận QW Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

3/- Hoàn trả lại cho Công ty TNHH KDD số tiền tạm ứng án phí kháng cáo 200.000 đồng theo Biên lai thu số 023245 ngày 18/11/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận QW Thành phố Hồ Chí Minh.

Bản án này có hiệu lực pháp luật ngay.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TPHCM;
- VKSND Cấp cao tại TPHCM;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND TPHCM;
- TAND Quận QW;
- Cục THADS TPHCM;
- Chi cục THADS Quận QW;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, HS

Ngô Văn Dũng